

Thái Nguyên, ngày 11 tháng 6 năm 2024

YÊU CẦU BÁO GIÁ VẬT TƯ Y TẾ TIÊU HAO

Kính gửi: Các hãng sản xuất; nhà cung cấp vật tư y tế tại Việt Nam.

Hiện tại, Bệnh viện Gang Thép tỉnh Thái Nguyên đang có nhu cầu tiếp nhận báo giá vật tư y tế để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn mua sắm với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Gang Thép
Địa chỉ: Phường Trung Thành, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
 - Phòng Vật tư – Thiết bị y tế, Bệnh viện Gang Thép
 - Địa chỉ: Phường Trung Thành, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
 - Điện thoại: 0208.3.832.255
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
 - Nhận trực tiếp tại Phòng Vật tư – Thiết bị y tế, Bệnh viện Gang Thép
 - Nhận qua E-mail: vttbyt.bvgt@gmail.com
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08 giờ 00 ngày 12 tháng 6 năm 2024 đến trước 15 giờ 00 ngày 23 tháng 6 năm 2024
Các báo giá nhận được sau thời điểm trên sẽ không được xem xét.
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 24 tháng 6 năm 2024

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục vật tư : (Như phụ lục chi tiết đính kèm)
- Địa điểm cung cấp: Kho Vật tư tiêu hao, Bệnh viện Gang Thép
Địa chỉ: Phường Trung Thành, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
- Hồ sơ báo giá bao gồm:
 - Báo giá (Như mẫu đính kèm)
 - File excel báo giá
 - Tài liệu kỹ thuật liên quan đến mặt hàng chào giá.
- Các yêu cầu báo giá:

- Giá cung ứng vật tư y tế bao gồm thuế và các chi phí liên quan, đến:

Kho vật tư tiêu hao, Bệnh viện Gang Thép

Địa chỉ: Phường Trung Thành, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

- Điền đầy đủ các trường thông tin trong mẫu báo giá gửi kèm theo.

- Báo giá được ký tên người đại diện hợp pháp của hãng sản xuất/ nhà cung cấp và đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Chúng tôi rất mong nhận được sự hợp tác nhanh chóng và Hồ sơ báo giá đầy đủ thông tin của quý đơn vị.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Phòng QLCL (để đăng tải trên Website bệnh viện);
- Lưu: VT-TBYT; VT.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hữu Trung



PHỤ LỤC SỐ 01: DANH MỤC YÊU CẦU BÁO GIÁ

(Kèm theo Công văn số 1057/BVGT-VTTBYT ngày 11 tháng 6 năm 2024)

STT	Danh mục hàng hóa	Thông số kỹ thuật/Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng
1	Bơm tiêm 1ml	Xy lanh dung tích 1ml được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh, không có ba vĩa. Vạch chia dung tích rõ nét. - Gioăng có núm bơm hết hành trình giúp tiêm hết thuốc, đạt khoảng chết $\leq 0.03\text{ml}$, khí và dung dịch tiêm không lọt qua được gioăng. - Kim làm bằng thép không gỉ, sắc nhọn, vát 3 cạnh. Kim 26Gx1/2". Độc kim có màu giúp phân biệt cỡ kim theo tiêu chuẩn quốc tế và được gắn chặt với thân kim không gây rò rỉ, an toàn khi sử dụng. - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). Đạt tiêu chuẩn CE, TCVN 5903:1995, tiêu chuẩn tiệt trùng EN ISO 11135: 2014, EN ISO 13485	Cái	300.000
2	Catheter lọc máu	Chất liệu: Silicone và PVC. Các cỡ. Không gây dị ứng. Đầu Catheter mềm Canule: 12 F x 6" (16-20cm) Dây dẫn bằng chất liệu Nitinol, mềm mại, phủ Silicon với đầu hình chữ J. Kích thước 0.038" ; Dài ≥ 50 cm Vật liệu y tế: Catheter tự động mềm ra dưới nhiệt độ 37 độ C. Với các vật liệu chắn bức xạ, đảm bảo đặt đầu catheter đúng vị trí Gồm: 01 catheter chất liệu silicon có vạch đánh dấu độ sâu; Kim Y dẫn đường; Dây dẫn Nitinol đầu cong, Kim nong mạch, Xi lanh 5 ml; Dao mổ; Núm chặn kim luồn. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Bộ	30
3	Catheter tĩnh mạch trung tâm 3 nòng	Chất liệu Polyurethane mềm. Có chia và đánh dấu vạch đo độ dài trên thân, đường bức xạ cân quang rõ nét. Đầu Catheter đánh dấu màu xanh, cân quang. Có 3 cánh Catheter, 01 cố định Catheter với bệnh nhân, nằm ngay trên chạc Catheter, 01 có rãnh để luồn Catheter vào, di chuyển cánh đến các vị trí mong muốn cần cố định. 01 rời dự trữ. - Có dao mổ và kim nong bằng nhựa - Các cỡ phù hợp với lứa tuổi, chiều cao, cân nặng Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Bộ	150
4	Ống hút nhót các cỡ	Các cỡ 6,8,10,12,14,16,18. Sản xuất từ nhựa PVC y tế, dây mềm, có chiều dài $\geq 500\text{mm}$, có 02 lỗ hình bầu dục nằm đối xứng hai bên thành ống dây cách đầu bo một khoảng 10mm. Một đầu dây được gắn phễu, đầu còn lại được bo tròn. Được tiệt trùng bằng khí E.O Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	30.000
5	Dụng cụ khâu cắt dùng trong cắt trĩ Longo cỡ 32mm	Có 2 hàng ghim Titan chứa ≥ 32 ghim Titan chất lượng cao, cao ≥ 4 mm, rộng $\geq 4.5\text{mm}$ -3,8mm. Độ dày khâu: $\geq 0,8$ - 1,5mm. Đường kính ngoài $\geq 32\text{mm}$, đường kính lòng cắt ≥ 24 . Có khóa an toàn tự động. Thân dụng cụ thiết kế tăng khối lượng để lấy được nhiều mô cắt hơn và sử dụng trục xoay thiết kế với đường cong công thức thoải mái khi thao tác, độ sâu rãnh khoảng 3,6mm	Cái	5
6	Dây cáp cao tần lưỡng cực (dùng cho phẫu thuật nội soi ổ bụng)	Chiều dài: $\geq 5\text{m}$, Đường kính chân cắm vào dao điện: 4mm. Đường kính đầu cắm kết nối với dụng cụ: 4mm/12mm.	Cái	10

STT	Danh mục hàng hóa	Thông số kỹ thuật/Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng
7	Chổi rửa kênh ống nội soi (BW-20T)	Chổi rửa kênh ống nội soi dùng nhiều lần. Tương thích với các ống soi có đường kính kênh dụng cụ: 2,0-4,2mm.	Cái	4
8	Chổi rửa ngắn (MH-507)	Chổi rửa ngắn dùng để vệ sinh đầu kênh, dùng nhiều lần	Cái	4
9	Chỉ phẫu thuật tổng hợp tự tiêu liên kim số 2/0	Chỉ tự tiêu, tổng hợp, dạng bện. Thành phần: Chỉ tan tổng hợp đa sợi Polyglactin 910 được bọc bởi 50% là Polyglactin 370 và 50% là Calcium Stearate số 2/0 dài ≥ 75 cm, kim tròn đầu tròn SH Plus, có rãnh chạy dọc bên trong và ngoài thân kim, bằng thép Ethalloy có phủ silicone, dài ≥ 26 mm 1/2 vòng tròn. Lực căng giữ vết thương 75% sau 14 ngày, 50% sau 21 ngày, 25% sau 28 ngày. Thời gian tự tiêu hoàn toàn: 56-70 ngày. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	180
10	Chỉ phẫu thuật tổng hợp tự tiêu liên kim số 3/0	Chỉ tự tiêu, tổng hợp, dạng bện. Thành phần: Chỉ tan tổng hợp đa sợi Polyglactin 910 được bọc bởi 50% là Polyglactin 370 và 50% là Calcium Stearate số 3/0 dài ≥ 75 cm, kim tròn đầu tròn SH Plus, có rãnh chạy dọc bên trong và ngoài thân kim, bằng thép Ethalloy có phủ silicone, dài ≥ 26 mm 1/2 vòng tròn. Lực căng giữ vết thương 75% sau 14 ngày, 50% sau 21 ngày, 25% sau 28 ngày. Thời gian tự tiêu hoàn toàn: 56-70 ngày. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	480
11	Chỉ phẫu thuật tổng hợp tự tiêu liên kim số 4/0	Chỉ tự tiêu, tổng hợp, dạng bện. Thành phần: Chỉ tan tổng hợp đa sợi Polyglactin 910 được bọc bởi 50% là Polyglactin 370 và 50% là Calcium Stearate số 4/0 dài ≥ 75 cm, kim tròn đầu tròn SH-2 Plus bằng thép Ethalloy có phủ silicone, dài ≥ 20 mm 1/2 vòng tròn. Lực căng giữ vết thương 75% sau 14 ngày, 50% sau 21 ngày, 25% sau 28 ngày. Thời gian tự tiêu hoàn toàn: 56-70 ngày. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	240
12	Chỉ phẫu thuật tổng hợp tự tiêu liên kim số 5/0	Chỉ tự tiêu, tổng hợp, dạng bện. Thành phần: Polyglactin 910 được bọc bởi 50% là Polyglactin 370 và 50% là Calcium Stearate, nhuộm tím hoặc không nhuộm. Số 5/0 dài ≥ 75 cm, kim tròn đầu tròn RB-1 Plus, có rãnh chạy dọc bên trong và ngoài thân kim, bằng thép Ethalloy có phủ silicone, dài ≥ 17 mm 1/2 vòng tròn. Lực căng giữ vết thương 75% sau 14 ngày, 50% sau 21 ngày, 40% sau 21 ngày, 25% sau 28 ngày. Thời gian tự tiêu hoàn toàn: 56-70 ngày. Tiệt trùng bằng khí Ethylene oxide. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	60
13	Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi Polyamid	Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi Polyamid 6/66, số 2/0, 3/0, 4/0 dài ≥ 75 cm, kim tam giác, 3/8 vòng tròn DS khoảng 24mm, DS khoảng 19mm, công nghệ kim Easyslide, làm bằng thép không gỉ AISI 300 series (304 hoặc tốt hơn) phủ silicon. Lực căng kéo nút thắt 31.39N, 15.50N, 9.81N. Đóng gói trực tiếp 2 lớp: lá nhôm bên trong, vỏ nhựa bên ngoài. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	720

BÁO GIÁ

Cung cấp vật tư....

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Gang Thép, chúng tôi.....(Ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất; nhà cung cấp) báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan:

STT	Danh mục hàng hóa	Tên thương mại	Tính năng kỹ thuật cơ bản	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất	Mã HS	Năm sản xuất	Xuất xứ	ĐVT	Số lượng/ khối lượng	Đơn giá	Chi phí cho các dịch vụ liên quan	Thuế, phí, lệ phí (nếu có)	Thành tiền (VNĐ)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14=10*(11+12+13)

(Gửi kèm các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày (Ghi cụ thể số ngày, nhưng không nhỏ hơn 90 ngày), kể từ ngày... tháng ... năm 2024 (Ghi ngày... tháng ... năm 2024 kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục 1 – Yêu cầu báo giá)

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của Pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày tháng.... năm 2024
Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp
(Ký tên, đóng dấu)